

Số: 337/BC-NTM

Triệu Phong, ngày 29 tháng 12 năm 2016

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện CT MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2016 Phương hướng, nhiệm vụ năm 2017

Năm 2016 là năm đầu tiên thực hiện Kết luận số 02-KL/HU, ngày 28/4/2016 của Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Đảng bộ huyện Triệu Phong khóa XIX về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/HU của Huyện ủy (khóa XVIII) “Về xây dựng nông thôn mới huyện Triệu Phong giai đoạn 2011 - 2016”. Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện, BCĐ xây dựng nông thôn mới huyện, cùng với sự nỗ lực của các cấp, các ban ngành đoàn thể, đặc biệt là của nhân dân trong toàn huyện, Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới tiếp tục triển khai thực hiện một cách sâu rộng và toàn diện làm cơ sở hoàn thành tốt kế xây dựng NTM giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn huyện.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành quản lý:

Năm 2016 UBND- BCĐ xây dựng NTM, các phòng, ban chức năng của huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, quản lý và triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2016 đến tận cơ sở.

BCĐ huyện xây dựng phương án thành lập, quy chế hoạt động Văn phòng Điều phối xây dựng NTM huyện, trình UBND huyện ra Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 18/02/2016 về việc thành lập Văn phòng điều phối xây dựng NTM huyện. Chỉ đạo các xã thực hiện nhiệm vụ kiện toàn và nâng cao chất lượng BCĐ và cán bộ giúp việc BCĐ sau bầu cử Hội đồng nhân dân ở các xã.

BCĐ xây dựng NTM huyện đã làm việc với BCĐ, Văn phòng điều phối xây dựng NTM tỉnh tiến hành rà soát kết quả thực hiện Chương trình xây dựng NTM năm 2015, nhu cầu vốn năm 2016, giai đoạn 2016- 2020 và đăng ký các xã đạt chuẩn năm 2016 của huyện.

Tổ chức đoàn công tác có sự tham gia của các ban, ngành liên quan trực tiếp làm việc với các xã đăng ký đạt chuẩn NTM năm 2016, tiến hành rà soát các nội dung công việc cũng như nhu cầu vốn. Hướng dẫn các xã lập kế hoạch thực hiện và kế hoạch huy động vốn cũng như công tác lồng ghép các nguồn vốn để hoàn thành tốt mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ đã đề ra.

UBND huyện đã ban hành công văn số 1575/UBND yêu cầu các xã rà soát điều chỉnh đồ án quy hoạch XDNTM và kế hoạch thực hiện CTMTQG xây dựng NTM giai đoạn 2016-2020.

Bên cạnh đó, VPĐP NTM cũng đã ban hành các công văn chỉ đạo các xã triển khai thực hiện CT MTQG XD NTM như:

Báo cáo nợ đọng XD CB thuộc CTMTQG xây dựng NTM; đăng ký danh mục các mô hình hỗ trợ sản xuất theo nguồn vốn CTMTQG xây dựng NTM năm 2016; báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm CTMTQG xây dựng NTM năm 2016; đăng ký danh mục các mô hình hỗ trợ sản xuất theo nguồn vốn CTMTQG xây dựng NTM năm 2016 (đợt 2 ưu tiên các xã ven biển và các xã về đích NTM 2016); báo cáo tiến độ thực hiện kế hoạch vốn CTMTQG XD NTM; hoàn thiện hồ sơ đạt chuẩn NTM 2016; đề nghị các xã đăng ký đạt chuẩn năm 2017.

2. Công tác tuyên truyền, vận động:

Tiếp tục chỉ đạo Phòng Văn hóa-TT, Đài truyền thanh huyện tăng cường các tin, bài, chuyên mục tuyên truyền về nông thôn mới. Chỉ đạo phòng Văn hóa - Thông tin, UBND các xã tổ chức tuyên truyền các nội dung xây dựng NTM bằng các hình thức như: Hội diễn văn nghệ quần chúng, họp dân, tuyên truyền bằng xe lưu động, pa nô, áp phích, băng rôn,... để chuyển tải những nội dung cơ bản xây dựng NTM đến tận cơ sở.

UBMTTQVN huyện phối hợp với UBND, BCĐ xây dựng NTM huyện tiếp tục vận động nhân dân hiến đất, hiến công, hiến kế xây dựng cơ sở hạ tầng. Phân công các ngành, đoàn thể đảm nhận các nội dung công việc cụ thể: Hội liên hiệp Phụ nữ đảm nhận phong trào “5 không 3 sạch” gắn với xây dựng nông thôn mới. Hội Nông dân với phong trào nông dân hưởng ứng và tích cực dồn điền đổi thửa, cải tạo đồng ruộng, cải tạo vườn tạp phát triển sản xuất. Hội Cựu chiến binh với phong trào: Sạch đường, sạch tường, an toàn giao thông, bảo đảm trật tự thôn xóm. Đoàn thanh niên với các hoạt động tình nguyện chung sức xây dựng nông thôn mới ở những vùng khó khăn. Triển khai thực hiện có hiệu quả công trình điện sáng đường giao thông nông thôn.

Về công tác đón nhận xã đạt chuẩn NTM: UBND huyện đã chỉ đạo 4 xã đạt chuẩn NTM năm 2015 tổ chức Lễ đón nhận xã đạt chuẩn NTM kết hợp triển khai phong trào “Quảng Trị chung sức xây dựng nông thôn mới năm 2016” hoàn thành trong tháng 6/2016.

Phòng Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp với Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh tổ chức một lớp tập huấn cho cán bộ Ban phát triển thôn tại xã Triệu Đại và tổ chức 03 lớp tập huấn cho cán bộ xây dựng nông thôn mới các xã.

Nhìn chung, việc hưởng ứng Chương trình MTQG xây dựng NTM tiếp tục tạo được sự chuyển biến rõ nét trong nhận thức của người dân. Cũng từ phong trào thi đua đã xuất hiện nhiều tấm gương điển hình về cách làm hay, sáng tạo,... thúc đẩy phát triển sản xuất, góp phần xây dựng nông thôn ngày càng giàu mạnh.

3. Kết quả huy động và sử dụng nguồn lực:

Thực hiện công văn 1575/UBND của UBND huyện, các xã đã triển khai rà soát điều chỉnh đồ án quy hoạch XDNTM với kết quả nhu cầu nguồn vốn để duy trì và hoàn thiện các tiêu chí CTMTQG xây dựng NTM giai đoạn 2017 - 2020 của 17/18 xã (Triệu Độ chưa rà soát, điều chỉnh quy hoạch) là 624.201,51 triệu đồng, cụ thể:

- Vốn ngân sách TW: 156.050,38 triệu đồng;

- Vốn ngân sách tỉnh: 62.420,15 triệu đồng;
- Vốn ngân sách huyện và xã: 124.840,30 triệu đồng;
- Vốn tín dụng: 124.840,30 triệu đồng;
- Vốn doanh nghiệp: 93.630,23 triệu đồng;
- Vốn đóng góp của nhân dân: 62.420,15 triệu đồng.

Bằng nhiều nguồn vốn khác nhau, trong năm toàn huyện đã huy động và triển khai thực hiện đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu vực nông thôn với khối lượng đạt 318.972,2 triệu đồng, cụ thể:

- Vốn ngân sách TW: 57.090,00 triệu đồng, chiếm 17,90%;
- Vốn ngân sách tỉnh: 22.950,00 triệu đồng, chiếm 7,19%;
- Vốn ngân sách huyện: 8.413,80 triệu đồng, chiếm 2,64%;
- Vốn tài trợ: 24.300,00 triệu đồng, chiếm 4,52%;
- Vốn đóng góp của nhân dân: 10.530,00 triệu đồng, chiếm 7,62%.
- Vốn ngân sách cấp trên do các Sở, Ban ngành cấp tỉnh quản lý đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện là: 195.688,40 triệu đồng, chiếm 60,13%.

Ngoài ra, nhân dân đã đóng góp hàng nghìn ngày công, hiến cây, hiến đất, hiến kế trong xây dựng NTM.

4. Về chỉ đạo thực hiện các nội dung xây dựng NTM:

4.1. Công tác rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch và Đề án NTM:

Năm 2016, sau Đại hội Đảng các cấp, để phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế xã hội trong giai đoạn mới. UBND, BCĐ xây dựng NTM huyện đã chỉ đạo các xã rà soát, điều chỉnh quy hoạch, xây dựng quy chế quản lý thực hiện, cắm mốc, tiếp tục công khai các nội dung Đề án, Đề án đến thôn và khu dân cư. Đến nay, các xã đang tiến hành rà soát, điều chỉnh Đề án, Đề án quy hoạch xây dựng NTM để trình UBND huyện phê duyệt.

4.2. Phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập:

Về sản xuất nông- Lâm – Ngư nghiệp:

Để thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội huyện Đảng bộ lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2015- 2020. Huyện ủy, UBND huyện đã ban hành một số chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất trên địa bàn, đó là: Đề án (của UBND huyện), Nghị quyết (của Huyện ủy) về xây dựng cánh đồng lớn và phát triển kinh tế trang trại, gia trại giai đoạn 2016- 2020. Cùng với việc phát huy hiệu quả của công tác dồn điền đổi thửa, trên địa bàn huyện đã có 10 đơn vị HTX tham gia xây dựng mô hình cánh đồng lớn sản xuất lúa chất lượng cao (Thiên Ưu 8), với tổng diện tích 225,6 ha, kinh phí hỗ trợ từ nguồn ngân sách huyện hơn 400 triệu đồng; đang triển khai xây dựng 07 mô hình trang trại, gia trại chăn nuôi và tổng hợp dự kiến ngân sách huyện hỗ trợ khoảng 300 triệu đồng.

Về phát triển công nghiệp - TTCN, ngành nghề trong nông thôn:

Triển khai đầu tư xây dựng điểm công nghiệp - làng nghề sản xuất bún Thượng Trạch, xã Triệu Sơn với kinh phí 604 triệu đồng (trong đó ngân sách tỉnh hỗ trợ 520 triệu đồng, ngân sách huyện 84 triệu đồng).

Về hoạt động chuyển giao khoa học kỹ thuật:

Tiếp tục triển khai dự án Khoa học: Cải tạo đàn bò bằng phương pháp thụ tinh nhân tạo. Số lượng liệu tinh được dự án cấp 200 liều. Dự kiến kết thúc dự án có khoảng 100 bê lai ra đời. Đến nay dự án đã triển khai thụ tinh được 100 liều, dự kiến tỷ lệ thụ thai đạt khoảng 68%.

Triển khai các mô hình khảo nghiệm trong nuôi trồng thủy sản gồm:

Mô hình nuôi cá đối mực nước lợ theo hình thức quảng canh: quy mô 04 ha ở xã Triệu Phước. Nguồn kinh phí từ nguồn ngân sách huyện.

Mô hình nuôi tôm sú xen canh cá đối mực và cua trên ao nuôi nước lợ thấp triều, quy mô 01 ha/2 mô hình, địa điểm triển khai tại xã Triệu Phước.

Ngoài ra, các cơ quan chuyên môn của huyện đã triển khai 6 lớp tập huấn chuyển giao kỹ thuật trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp như: chăn nuôi gia súc, gia cầm, kỹ thuật nuôi trồng thủy sản (cá, tôm), kỹ thuật thâm canh lúa, màu và cây công nghiệp ngắn ngày với hơn 300 lượt người tham gia,... góp phần nâng cao năng suất sản lượng, cây trồng vật nuôi, tăng thu nhập cải thiện đời sống cho người dân.

4.3. Kết quả xây dựng cơ sở hạ tầng:

Năm 2016 đã huy động các nguồn vốn đầu tư xây dựng NTM được 318.972,2 triệu đồng, trong đó:

- *Giao thông*: 63.840,9 triệu đồng. Gồm: Đường tránh lũ cứu nạn, cứu hộ và phục vụ dân sinh xã Triệu Hòa, Triệu An; Đường từ thôn Vĩnh Lại xã Triệu Phước đi Triệu An; Sửa chữa mặt đường ĐT 580; Cải tạo đường quốc lộ 49C, đoạn đi qua xã Triệu Trung.

- *Thủy lợi*: 47.424,00 triệu đồng, thực hiện các công trình: xây dựng kè chống sạt lở khẩn cấp bờ sông Vĩnh Định đoạn đi qua thôn Nại Cửu, xã Triệu Đông; Kè bảo vệ bờ sông xã Triệu Độ; Nâng cấp hệ thống đê Thạch Hãn (đoạn đi qua huyện Triệu Phong); Đầu tư thay thế đập cao su đầu mối,...

- *Điện nông thôn*: 38.290,0 triệu đồng gồm: Tiểu dự án cải tạo lưới điện trung áp; Công trình cấp điện khu dân cư mới tỉnh Quảng Trị năm 2016, khu vực huyện Triệu Phong; Cấp điện nông thôn xã Triệu Thượng, Triệu Ái, Triệu Sơn.

- *Y tế*: 7.600,00 triệu đồng gồm: Trạm Y tế xã Triệu Ái, Trạm y tế xã Triệu Lăng, Trạm y tế xã Triệu An.

- *Trường học*: 21.347,70 triệu đồng: Nâng cấp Trường Tiểu học số 2 Triệu Độ, Trường tiểu học Trần Hữu Dực xã Triệu Thuận, Trường THCS Triệu Thuận, Trường Tiểu học Triệu Tài tại khu vực thôn An Hưng,...

- *Chợ*: 990 triệu đồng. Cải tạo, nâng cấp Chợ Triệu Tài, xây dựng mới chợ Hà Tây xã Triệu An.

- *Trụ sở UBND xã*: 2.357,00 triệu đồng: Cải tạo trụ sở UBND xã với các hạng mục: Cải tạo Trụ sở làm việc, xây dựng mới hàng rào,... của các xã Triệu Đại, Triệu Thuận, Triệu Thành, Triệu Tài, Triệu An, Triệu Vân.

- *Văn hóa*: 9.890,00 triệu đồng, trong đó: Xây dựng mới Nhà văn hóa thôn Thượng Trạch, xã Triệu Sơn, Nhà văn hóa cộng đồng xã Triệu Vân, Nhà văn hóa thôn

Phú Áng xã Triệu Giang, Nhà văn hóa cộng đồng xã Triệu Lăng, Nhà sinh hoạt văn hóa cộng đồng xã Triệu Trung.

- *Các dự án phi chính phủ nước ngoài*: 56.034,40 triệu đồng. Gồm các dự án: Quản lý thiên tai; Chương trình hạnh phúc; Dự án rà phá bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh,...

- *Nguồn vốn từ CT MTQG xây dựng nông thôn mới*: tổng nguồn vốn huy động đến tháng 6/2016 là 23.055 triệu đồng, trong đó: nguồn vốn hỗ trợ từ chương trình MTQG xây dựng NTM được tỉnh phân bổ theo Quyết định 532/QĐ-UBND ngày 21/3/2016 và Quyết định 931/QĐ-UBND ngày 04/5/2016 cả đợt 1 và đợt 2 là 12.525,0 triệu đồng, nguồn huy động từ nhân dân là 10.530 triệu đồng.

- *Lĩnh vực khác*: 47.503,00 triệu đồng, thực hiện các dự án như: Đầu tư rừng phòng hộ và rừng sản xuất trên địa bàn huyện, khu neo đậu tránh trú bão Cửa Việt, Xây dựng Kết cấu hạ tầng nông thôn góp phần xóa đói giảm nghèo và ứng phó biến đổi khí hậu huyện Triệu Phong,...

4.4. Về phát triển giáo dục, y tế, văn hóa và bảo vệ môi trường; xây dựng hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh và giữ gìn an ninh trật tự xã hội:

Về Giáo dục – Đào tạo: Quy mô mạng lưới trường học cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh, cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học được quan tâm đầu tư. Có 8/18 xã đạt tiêu chí trường học, đạt tỷ lệ 44,44%.

Toàn huyện duy trì tốt phổ cập tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập THCS ngày càng cao. Nội dung, phương pháp dạy và học, kiểm tra, đánh giá học sinh có sự đổi mới; chất lượng giáo dục được cải thiện rõ rệt.

Đến nay, 18/18 xã đạt chuẩn tiêu chí giáo dục, đạt tỷ lệ 100%

Về Y tế: Cơ bản đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Đa số các xã đều có trạm y tế đạt chuẩn quốc gia, 18/18 xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế; Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 83,39% trở lên. Số xã đạt tiêu chí về y tế 17/18 xã, đạt tỷ lệ 94,44% số xã toàn huyện.

Về Văn hóa: Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được đẩy mạnh, chất lượng phong trào ngày càng được nâng lên. Toàn huyện có 15/18 xã đã được công nhận xã đạt chuẩn văn hóa NTM, 18/18 xã đạt chuẩn về tiêu chí văn hóa.

Về Môi trường: Phong trào vệ sinh môi trường trong các khu dân cư trên địa bàn huyện được thực hiện, duy trì thường xuyên đã tạo được cảnh quan xanh - sạch - đẹp. Các công trình nước sạch nông thôn được quan tâm đầu tư, tỷ lệ dân cư sử dụng nước hợp vệ sinh trên 97%. Số xã đạt tiêu chí môi trường 11/18 xã (gồm các xã: Triệu An, Triệu Vân, Triệu Thành, Triệu Đông, Triệu Trung, Triệu Giang, Triệu Thượng, Triệu Phước, Triệu Trạch, Triệu Đại, Triệu Thuận) đạt tỷ lệ 61,11%.

Về Hệ thống tổ chức chính trị xã hội: Hệ thống chính trị được củng cố, kiện toàn và đổi mới phương thức hoạt động. Vai trò lãnh đạo của cấp ủy đảng, quản lý,

điều hành của chính quyền cơ sở ngày càng được nâng cao. Số xã đạt tiêu chí hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh 16/18 xã, đạt 88,88%.

Về An ninh trật tự xã hội: Tình hình an ninh nông thôn ổn định, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tiếp tục được phát động và thu được nhiều kết quả tích cực, tạo điều kiện tốt cho nông thôn phát triển toàn diện. Số xã đạt tiêu chí an ninh, trật tự xã hội là 13/18 xã.

5. Kết quả thực hiện các tiêu chí:

Cuối năm 2016 kết quả thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới đạt được như sau:

Có 2 xã đạt 11 tiêu chí: Triệu Độ, Triệu Ái.

Có 7 xã đạt 12 tiêu chí: Triệu An, Triệu Vân, Triệu Lăng, Triệu Long, Triệu Trung, Triệu Thượng, Triệu Hòa.

Có 2 xã đạt 13 tiêu chí: Triệu Tài, Triệu Giang.

Có 1 xã đạt 14 tiêu chí: Triệu Sơn

Có 1 xã đạt 16 tiêu chí: Triệu Đông

Có 5 xã đạt 19 tiêu chí: Triệu Thuận, Triệu Phước, Triệu Đại, Triệu Thành, Triệu Trạch.

6. Đánh giá chung:

Các nguồn vốn tiếp tục được huy động, đầu tư xây dựng góp phần nâng cao chất lượng các tiêu chí trong xây dựng NTM.

Đội ngũ cán bộ từ huyện - xã - thôn nhất là cấp xã - thôn, từ cấp ủy đến chính quyền cơ sở, các đoàn thể quần chúng được tăng cường trách nhiệm, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu Chương trình xây dựng NTM mà huyện đã đề ra.

Các nguồn vốn đầu tư hỗ trợ cho Chương trình xây dựng NTM do ngân sách các cấp hỗ trợ thấp so với Đề án đã được phê duyệt, tiến độ phân bổ còn chậm so với kế hoạch, ảnh hưởng đến tiến độ chung.

II. KẾ HOẠCH NĂM 2017:

1. Chỉ tiêu cụ thể:

- Phần đầu năm 2017 có thêm 01- 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới.
- Các xã còn lại tăng thêm từ 01-02 tiêu chí.

2. Các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện:

2.1. Các nhiệm vụ trọng tâm năm 2017:

Tiếp tục chỉ đạo các xã rà soát, điều chỉnh Đề án, Đề án quy hoạch phù hợp với điều kiện, năng lực thực tế của địa phương, đảm bảo mục tiêu và kế hoạch xây dựng NTM giai đoạn 2016- 2020 mà UBND huyện đã đề ra.

Tiếp tục đẩy mạnh phát triển hạ tầng thiết yếu ở nông thôn, nhất là giao thông, trường học, nước sạch, thủy lợi.

Tập trung cho phát triển sản xuất trên cơ sở tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu lao động ở nông thôn, theo hướng giảm tỷ lệ lao động nông

ng nghiệp. Đến năm 2020 còn khoảng 40- 45% lao động nông nghiệp, nâng cao thu nhập cho cư dân nông thôn.

Đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo 2 hướng, đó là: Đào tạo để chuyên nghiệp hóa lao động, tiếp tục làm nông nghiệp. Đào tạo để chuyển nghề gắn với doanh nghiệp cũng như phát triển thương mại dịch vụ,...

Xây dựng chính sách phù hợp, sát thực tế để khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp - công nghiệp - thương mại, dịch vụ và thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

Xử lý môi trường nông thôn từ chất thải, đến nước sạch, cảnh quan, xây dựng môi trường xanh - sạch - đẹp.

Giữ gìn an ninh trật tự nông thôn.

Xây dựng Đảng, chính quyền đoàn thể ở cơ sở ngày càng vững mạnh. Đặc biệt quan tâm đào tạo cán bộ cơ sở xã, thôn, HTX.

2.2. Giải pháp thực hiện:

2.2.1. Công tác chỉ đạo điều hành:

- Tiếp tục tuyên truyền, tổ chức quán triệt đến cán bộ và nhân dân các nội dung, ý nghĩa của chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và trình tự các bước tiến hành theo hướng dẫn của BCD Trung ương, và BCD tỉnh, BCD huyện,... đến tận cán bộ, đảng viên và khu dân cư tạo ra sự hưởng ứng rộng rãi trong xã hội. UBMTTQ và các đoàn thể hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước do UBMTTQ, Hội đoàn thể các cấp phát động. Tích cực vận động người dân thay đổi cách nghĩ, cách làm thực hiện có hiệu quả phong trào “Quảng Trị chung sức xây dựng NTM”; Phát hiện và kịp thời nhân rộng các cách làm hay, các mô hình xây dựng NTM sáng tạo, có hiệu quả tốt trong cộng đồng dân cư nông thôn.

- Tiếp tục vận động nhân dân hiến đất, tài sản, đóng góp công sức xây dựng NTM; kêu gọi các tổ chức và doanh nghiệp đỡ đầu, hỗ trợ cho phong trào xây dựng NTM của huyện, đặc biệt là các xã điểm của huyện và của tỉnh.

- Các ban, ngành cấp huyện:

+ Chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc các địa phương xây dựng kế hoạch năm 2017; tham mưu Ban chỉ đạo trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định phân bổ, bổ sung có mục tiêu ngân sách cho các xã đăng ký đạt chuẩn năm 2017 trong chương trình nông thôn mới.

+ Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đề án, đề án, kế hoạch xây dựng NTM theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực chuyên môn được phân công.

- UBND, BCD, BQL xây dựng NTM cấp xã: Duy trì và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động về xây dựng NTM; chú trọng triển khai cơ chế chính sách của tỉnh, huyện và các mô hình điển hình trong xây dựng NTM tại địa phương.

Tổ chức hội nghị biểu dương các mô hình điển hình, những nhân tố tích cực trong xây dựng NTM cấp xã.

Kêu gọi sự hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp, các nhà tài trợ; huy động nguồn đóng góp của nhân dân để xây dựng NTM theo đúng đề án đã được phê duyệt.

2.2.2. Chỉ đạo thực hiện tốt các nội dung xây dựng NTM:

- Về quy hoạch và đề án nông thôn mới:

Chỉ đạo các địa phương triển khai thực hiện công tác quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới theo đề án đã được phê duyệt. Triển khai việc xây dựng các quy hoạch chi tiết ở các xã như quy hoạch chi tiết vùng chăn nuôi tập trung, vùng cánh đồng có thu nhập cao, vùng nuôi trồng thủy sản, vùng sản xuất rau an toàn, vùng sản xuất giống lúa nhân dân, vùng cao su tiểu điền,...

- Phát triển sản xuất nâng cao thu nhập cho người dân:

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các Chương trình phát triển nông nghiệp trọng tâm của tỉnh, các Nghị quyết chuyên đề về phát triển kinh tế của Huyện ủy đã đề ra. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, ứng dụng có hiệu quả tiến bộ khoa học kỹ thuật, cơ giới hóa sản xuất, tập trung phát triển nông nghiệp toàn diện và bền vững theo hướng đa dạng hóa gắn với các vùng chuyên canh. Tăng cường đầu tư phát triển CN- XD, TM- DV, ưu tiên phát triển các ngành nghề có lợi thế và tiềm năng để tạo ra sự đột phá trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát huy tiềm lực của nhân dân một cách chủ động, thu hút các nguồn đầu tư, hỗ trợ bên ngoài.

- Xây dựng cơ sở hạ tầng:

Tập trung huy động tiềm lực của nhân dân, tranh thủ nguồn vốn đầu tư của ngân sách, các dự án, doanh nghiệp, các tổ chức khác, lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư xây dựng, cải tạo làm chuyển biến một bước hệ thống cơ sở hạ tầng cấp xã. Ưu tiên xây dựng hạ tầng phục vụ sản xuất, thiết yếu dân sinh bao gồm: Giao thông, thủy lợi nội đồng,... trong đầu tư phát triển phải tạo điều kiện phát huy tính chủ động, tự chủ của cộng đồng dân cư.

- Về phát triển giáo dục, y tế, văn hóa, bảo vệ môi trường:

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; lồng ghép vốn từ nhiều chương trình, dự án và xã hội hóa đầu tư để tiếp tục tăng cường cơ sở vật chất giáo dục.

Vận động người dân tham gia các loại hình bảo hiểm y tế, tiếp tục đầu tư hỗ trợ kinh phí để sửa chữa, mua sắm thiết bị cần thiết phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao chất lượng xã đạt chuẩn y tế.

Tiếp tục chỉ đạo hoàn thiện các thiết chế văn hóa ở nông thôn, đầu tư cơ sở vật chất để phục vụ việc tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao quần chúng.

Triển khai xây dựng đồng bộ hệ thống quản lý, thu gom, xử lý rác thải ở các thôn, HTX nhằm kiểm soát ô nhiễm, bảo vệ môi trường, cất bốc mồ mã, di dời vào các nghĩa trang nhân dân đã được quy hoạch của từng địa bàn dân cư.

- *Xây dựng hệ thống tổ chức chính trị xã hội, an ninh, trật tự xã hội:*

Xây dựng hệ thống chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị vững mạnh, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả làm cơ sở đẩy mạnh các hoạt động xây dựng nông thôn mới.

Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn. Đào tạo bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ. Có cơ chế, thu hút nhân tài, chính sách khuyến khích cán bộ trẻ đã được đào tạo, đủ tiêu chuẩn về công tác tại xã.

III. Kiến nghị, đề xuất:

Đề nghị UBND tỉnh, BCĐ xây dựng nông thôn mới tỉnh:

- Cân đối kinh phí ngân sách đầu tư cho các xã, đặc biệt là các xã đăng ký về đích hàng năm đảm bảo tỷ lệ theo Quyết định số 1600/QĐ - TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, cũng như nội dung Đồ án quy hoạch của các xã đã được phê duyệt.

- Đề nghị Trung ương, tỉnh nghiên cứu bổ sung, sửa đổi một số chỉ tiêu hiện nay đang còn vướng mắc, chưa phù hợp khó thực hiện như: nước sạch, hộ nghèo,...

- Sớm hoàn thiện Đề án kiện toàn bộ máy giúp việc BCĐ nông thôn mới các cấp để tổ chức triển khai thực hiện, nâng cao tính chủ động, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM đến năm 2020.

- Ban hành các tiêu chuẩn thực hiện các tiêu chí NTM đã được phân cấp tại Quyết định 1980/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về ban hành bộ tiêu chí Quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia XD NTM năm 2016, phương hướng nhiệm vụ năm 2017 của huyện Triệu Phong, UBND huyện kính báo cáo quý cấp được rõ./.

Nơi nhận:

- BCĐ XD NTM tỉnh (bc);
- VP ĐP NTM tỉnh;
- BTV Huyện ủy;
- TT-HĐND huyện ;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Thành viên BCĐ xây dựng NTM huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: VTUB, NN.

TM. BCĐ XÂY DỰNG NTM^h
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Phan Quang Giải
Phó Chủ tịch UBND huyện

Phụ lục 4: Hiện trạng 19 Tiêu chí Quốc gia về xây dựng nông thôn mới năm 2016

T	Tên xã	Quy hoạch	Giao thông	Thủy Lợi	Điện	Trường học	CS VH	Chợ NT	Bưu điện	Nhà ở	Thu nhập	Hộ nghèo	CC LĐ	TC SX	Giáo dục	Y tế	Văn hóa	MT	TC chính trị	AN TT	Năm 2015	Năm 2016	KH 2017
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19			
1	Triệu An	x			x			Đ	x		x		x	x	x	x	x	X	x	x	11	12	13
2	Triệu Văn	x			x	x			x	Đ	x		x	x	x	x	x		x	x	12	12	13
3	Triệu Lăng	x			x	Đ	Đ	x	x		x		x	x	x	x	x	Đ	G/Đ	x	13	12	14
4	Triệu Long	x	Đ		x	x			x	x	x		x	x	x	x	x	X	x	x	13	16	19
5	Triệu Đông	x	Đ	X	x	x	X	Đ	x	x	x	Đ	x	x	x	x	x	X	x	G/Đ	12	12	15
6	Triệu Trung	x		x	x	Đ			x		x		x	x	x	x	x	X	x	G/Đ	13	13	16
7	Triệu Tài	x	Đ		x	Đ		x	x	x	x		x	x	x	x	x		x	x	13	14	17
8	Triệu Sơn	x	Đ	X	x	Đ	Đ	x	x	x	x		x	x	x	x	x	X	x	x	12	13	16
9	Triệu Giang	x	Đ	Đ	x		Đ		x	x	x		x	x	x	x	x	X	x	G/Đ	11	11	14
10	Triệu Ái	x			x	Đ			x	x	x	X	x	x	x	x	x		Đ	G/Đ	11	12	15
11	Triệu Thượng	x		x	x				x	Đ	x	Đ	X	x	X	x	x	x	x	G/Đ	12	12	14
12	Triệu Hòa	x			x	Đ			x	x	x		x	x	x	x	x	X	x	G/Đ	12	11	13
13	Triệu Độ	x			x		Đ		x	x	x		x	x	x	G/Đ	x		x	x	12	11	13
14	Triệu Đại	x	x	X	x	X	X	x	x	x	x	X	x	x	x	x	x	x	x	x	15	19	19
15	Triệu Thành	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	19	19	19
16	Triệu Phước	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	19	19	19
17	Triệu Trạch	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	19	19	19
18	Triệu Thuận	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	19	19	19

Ghi chú:

- X: là tiêu chí tăng trong năm 2016;
- G: là tiêu chí giảm trong năm 2016;
- Đ: là tiêu chí đăng ký đạt năm 2017.